

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 158 /CTBNI-TTHT

Bắc Ninh, ngày 24 tháng 01 năm 2022

V/v góp vốn đầu tư thành lập doanh nghiệp và khấu trừ thuế GTGT, tính chi phí đối với khoản thanh toán hộ trước thành lập doanh nghiệp

Kính gửi: CÔNG TY TNHH HANOI SJ CORPORATION

Mã số thuế: 2300853570

Địa chỉ: KCN Yên Phong, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

Ngày 17/01/2022, Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh nhận được công văn số 01/2022/HNSJ ngày 14/01/2022 của Công ty TNHH HANOI SJ CORPORATION (sau đây gọi tắt là "Công ty") đề nghị hướng dẫn về việc góp vốn đầu tư thành lập doanh nghiệp và khấu trừ thuế GTGT, tính chi phí đối với khoản thanh toán hộ trước thành lập doanh nghiệp. Vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh có ý kiến như sau:

1. Về việc góp vốn thành lập doanh nghiệp mới

Căn cứ theo Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định:

"Điều 34. Tài sản góp vốn

1. Tài sản góp vốn là Đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật, tài sản khác có thể định giá được bằng Đồng Việt Nam.

2. Chỉ cá nhân, tổ chức là chủ sở hữu hợp pháp hoặc có quyền sử dụng hợp pháp đối với tài sản quy định tại khoản 1 Điều này mới có quyền sử dụng tài sản đó để góp vốn theo quy định của pháp luật.

...

Mục 2. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Điều 74. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

1. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là doanh nghiệp do một tổ chức hoặc một cá nhân làm chủ sở hữu (sau đây gọi là chủ sở hữu công ty). Chủ sở hữu công ty chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn điều lệ của công ty.

...

Điều 75. Góp vốn thành lập công ty

1. Vốn điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khi đăng ký thành lập doanh nghiệp là tổng giá trị tài sản do chủ sở hữu công ty cam kết góp và ghi trong Điều lệ công ty.

2. Chủ sở hữu công ty phải góp vốn cho công ty đủ và đúng loại tài sản đã cam kết khi đăng ký thành lập doanh nghiệp trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, không kể thời gian vận chuyển, nhập khẩu tài sản góp vốn, thực hiện thủ tục hành chính để chuyển quyền sở hữu tài sản. Trong thời hạn này, chủ sở hữu công ty có các quyền và nghĩa vụ tương ứng với phần vốn góp đã cam kết.

3. Trường hợp không góp đủ vốn điều lệ trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này, chủ sở hữu công ty phải đăng ký thay đổi vốn điều lệ bằng giá trị số vốn đã góp trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuối cùng phải góp đủ vốn điều lệ. Trường hợp này, chủ sở hữu phải chịu trách nhiệm tương ứng với phần vốn góp đã cam kết đối với các nghĩa vụ tài chính của công ty phát sinh trong thời gian trước ngày cuối cùng công ty đăng ký thay đổi vốn điều lệ theo quy định tại khoản này.

4. Chủ sở hữu công ty chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với các nghĩa vụ tài chính của công ty, thiệt hại xảy ra do không góp, không góp đủ, không góp đúng hạn vốn điều lệ theo quy định tại Điều này."

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty TNHH Hanoi SJ Corporation (doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) thành lập doanh nghiệp mới tại Việt Nam là Công ty TNHH Seo Jung Tech (hoạt động theo loại hình công ty TNHH một thành viên) thì tài sản góp vốn và việc góp vốn thành lập công ty được thực hiện theo quy định tại Điều 34, Điều 74 và Điều 75 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nêu trên.

Trường hợp Công ty TNHH Hanoi SJ Corporation đăng ký góp vốn bằng tiền mặt thì Công ty TNHH Hanoi SJ Corporation có trách nhiệm nộp đủ số tiền đã cam kết khi đăng ký thành lập doanh nghiệp trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (ngày 01/11/2021). Trường hợp không góp đủ vốn điều lệ trong thời hạn quy định nêu trên thì Công ty TNHH Hanoi SJ Corporation phải đăng ký thay đổi vốn điều lệ bằng giá trị số vốn đã góp trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuối cùng phải góp đủ vốn điều lệ và phải chịu trách nhiệm tương ứng với phần vốn góp đã cam kết đối với các nghĩa vụ tài chính của công ty phát sinh trong thời gian trước ngày cuối cùng công ty đăng ký thay đổi vốn điều lệ theo quy định.

2. Chuyển khoản thanh toán trước cho nhà cung cấp thành vốn điều lệ thành lập doanh nghiệp mới

Căn cứ Điều 8 Thông tư 06/2019/TT-NHNN ngày 26/6/2019 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam:

"Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. "Nhà đầu tư nước ngoài" bao gồm: cá nhân có quốc tịch nước ngoài, tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam.

2. "Doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài" bao gồm:

a) Doanh nghiệp được thành lập theo hình thức đầu tư thành lập tổ chức kinh tế, trong đó có nhà đầu tư nước ngoài là thành viên hoặc cổ đông và phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư;

...

Điều 8. Chuyển tiền thực hiện hoạt động chuẩn bị đầu tư

1. Trước khi được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, Giấy phép thành lập và hoạt động theo pháp luật chuyên ngành, ký kết hợp đồng PPP, nhà đầu tư nước ngoài được phép chuyển tiền từ nước ngoài hoặc từ tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ, đồng Việt Nam của nhà đầu tư nước ngoài đó mở tại ngân hàng được phép tại Việt Nam để thanh toán các chi phí hợp pháp trong giai đoạn thực hiện hoạt động chuẩn bị đầu tư tại Việt Nam.

2. Sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Thông báo về việc đáp ứng điều kiện góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài, Giấy phép thành lập và hoạt động theo pháp luật chuyên ngành, ký kết hợp đồng PPP, số tiền nhà đầu tư nước ngoài đã chuyển vào Việt Nam để thực hiện hoạt động chuẩn bị đầu tư được sử dụng để:

a) Chuyển một phần hoặc toàn bộ thành vốn góp;

..."

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, trường hợp nhà đầu tư nước ngoài (bao gồm: cá nhân có quốc tịch nước ngoài, tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam) trước khi được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (để thành lập doanh nghiệp mới tại Việt Nam), nhà đầu tư nước ngoài được phép chuyển tiền từ nước ngoài hoặc từ tài khoản thanh toán bằng ngoại tệ, đồng Việt Nam của nhà đầu tư nước ngoài đó mở tại ngân hàng được phép tại Việt Nam để thanh toán các chi phí hợp pháp trong giai đoạn thực hiện hoạt động chuẩn bị đầu tư tại Việt Nam. Sau khi được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, số tiền nhà đầu tư nước ngoài đã chuyển vào Việt Nam để thực hiện hoạt động chuẩn bị đầu tư có thể được sử dụng để chuyển một phần hoặc toàn bộ thành vốn góp.

Trường hợp Công ty TNHH Hanoi SJ Corporation là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, không phải nhà đầu tư nước ngoài theo hướng dẫn tại Điều 3 Thông tư 06/2019/TT-NHNN ngày 26/6/2019 của Ngân hàng Nhà nước nêu trên. Do vậy, Công ty TNHH Hanoi SJ Corporation thanh toán một số khoản chi phí giai đoạn trước khi đầu tư để thành lập doanh nghiệp mới là Công ty TNHH Seo Jung Tech thì khoản thanh toán này không được chuyển đổi thành vốn điều lệ. Công ty TNHH Hanoi SJ Corporation có trách nhiệm nộp đầy đủ vốn điều lệ bằng tiền mặt như đăng ký theo hướng dẫn tại mục 1 nêu trên.

3. Kê khai khấu trừ thuế GTGT và tính vào chi phí được trừ các khoản chi hộ trước thành lập doanh nghiệp

Tại Điều 18 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định:

“Điều 18. Hợp đồng trước đăng ký doanh nghiệp

1. Người thành lập doanh nghiệp được ký hợp đồng phục vụ cho việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp trước và trong quá trình đăng ký doanh nghiệp.

2. Trường hợp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp phải tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết quy định tại khoản 1 Điều này và các bên phải thực hiện việc chuyển giao quyền, nghĩa vụ theo hợp đồng theo quy định của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp trong hợp đồng có thỏa thuận khác.

...”

Tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) như sau:

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính) như sau:

“Điều 15. Điều kiện khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào

1. Có hóa đơn giá trị gia tăng hợp pháp của hàng hóa, dịch vụ mua vào hoặc chứng từ nộp thuế giá trị gia tăng khâu nhập khẩu hoặc chứng từ nộp thuế GTGT thay cho phía nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Tài chính áp dụng đối với các tổ chức nước ngoài không có tư cách pháp nhân Việt Nam và cá nhân nước ngoài kinh doanh hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam.

2. Có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hóa nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ các trường hợp giá trị hàng hóa, dịch vụ nhập khẩu từng lần có giá trị dưới hai mươi triệu đồng, hàng hóa, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT và trường hợp cơ sở kinh doanh nhập khẩu hàng hóa là quà biếu, quà tặng của tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt gồm chứng từ thanh toán qua ngân hàng và chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt khác hướng dẫn tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

...”

Tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Điều 4. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...”

Căn cứ các quy định và hướng dẫn nêu trên, Công ty TNHH Hanoi SJ Corporation ký hợp đồng mua bán với các nhà cung cấp và chi trả hộ một số khoản thanh toán trước cho các nhà cung cấp trước khi thành lập Công ty TNHH Seo Jung Tech (các nhà cung cấp chưa xuất hóa đơn cho Công ty TNHH Hanoi SJ Corporation). Sau khi Công ty TNHH Seo Jung Tech được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì Công ty TNHH Hanoi SJ Corporation và Công ty TNHH Seo Jung Tech cùng các nhà cung cấp ký biên bản thỏa thuận ba bên để chuyển giao quyền lợi và nghĩa vụ cho Công ty TNHH Seo Jung Tech tiếp tục thực hiện các hợp đồng đã ký. Sau khi hoàn thành, chuyển giao hàng hóa, dịch vụ theo hợp đồng, các nhà cung cấp đã xuất hóa đơn cho Công ty TNHH Seo Jung Tech. Để được khấu trừ thuế GTGT và tính vào chi phí được trừ các chi phí này ngoài hóa đơn GTGT thì Công ty TNHH Seo Jung Tech phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt số tiền trên hóa đơn GTGT có tổng thanh toán trên 20 triệu đồng, bao gồm cả số tiền Công ty TNHH Hanoi SJ Corporation đã chi trả hộ trước đó.

Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh trả lời để Công ty biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh (phòng Tuyên truyền và Hỗ trợ người nộp thuế - ĐT: 0222.3822347) để được hướng dẫn và giải đáp. / *Handwritten signature*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Các Phòng, các CCT thuộc Cục Thuế;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (bpnam);

Handwritten signature

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hữu Trường